

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết thực hiện Kế hoạch “Năm giáo dục vùng khó khăn”**

Thực hiện Chỉ thị số 3008/CT-BGD&ĐT ngày 18 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2014-2015; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 3 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2014-2015 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Thực hiện Quyết định số 112/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/01/2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình về việc thực hiện “Năm giáo dục vùng khó khăn” 2013, 2014 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình,

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch “Năm giáo dục vùng khó khăn” như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

##### **1. Thuận lợi**

Được sự quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sự phối hợp của các ban, ngành đoàn thể và nhân dân các dân tộc tỉnh Hòa Bình đối với giáo dục đào tạo vùng khó khăn. Chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh vùng đặc biệt khó khăn được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm. Đội ngũ giáo viên tâm huyết, gắn bó với nghề, luôn có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Các đơn vị trường học khắc phục khó khăn, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục. Có sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục đào tạo học sinh. Cơ sở vật chất tiếp tục được quan tâm đầu tư, mua sắm trang thiết bị tạo điều kiện cho các trường dạy và học.

##### **2. Khó khăn**

Địa bàn vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn diện tích rộng, địa hình phức tạp, đường giao thông đi lại còn gặp khó khăn, dân cư thưa và sống rải rác, đời sống đồng bào vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số chậm cải thiện. Bên cạnh đó, chịu ảnh hưởng nặng nề của bão lũ, đợt rét đậm, rét hại kéo dài ảnh hưởng đến việc duy trì sĩ số học sinh. Cơ sở vật chất và trang thiết bị cho giáo dục đã được tăng cường, song còn chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều trường thiếu phòng học bộ môn, nhà công vụ, thiếu nước sinh hoạt, công trình vệ sinh chưa đảm bảo, khó khăn về nguồn lực, cơ sở vật chất ảnh hưởng không nhỏ đến công tác dạy và học của các nhà trường. Một số cán bộ quản lý giáo dục vùng đặc biệt khó khăn, vùng khó khăn chưa đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn hiện nay; một số trường học thiếu nhân viên theo quy định ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ năm học; đời sống của đội ngũ giáo viên mầm non ngoài biên chế còn gặp

nhieu khó khăn. Nhiều trường vùng đặc biệt khó khăn có nhiều chi lẻ, học sinh mỏng, ghép nhóm, ghép lớp ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Kinh phí triển khai thực hiện "Năm giáo dục vùng khó khăn" rất hạn chế.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “NĂM GIÁO DỤC VÙNG KHÓ KHĂN”**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Hàng năm, tích cực tham mưu với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và các chủ trương, chính sách phát triển Giáo dục và Đào tạo.

- Sở GD&ĐT đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện:

+ Quyết định số 112/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/01/2013 về việc chọn năm 2013, 2014 là “Năm giáo dục vùng khó khăn”.

+ Quyết định số 113/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/01/2013 về việc ban hành Kế hoạch “Năm giáo dục vùng khó khăn” tỉnh Hòa Bình.

+ Quyết định số 114/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/01/2013 về việc thành lập Ban chỉ đạo “Năm giáo dục vùng khó khăn” tỉnh Hòa Bình.

+ Quyết định số 115/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/01/2013 về việc thành lập Tổ công tác thực hiện “Năm giáo dục vùng khó khăn” tỉnh Hòa Bình.

+ Công văn số 1489/SGD&ĐT-VP ngày 9/8/2013 về việc đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch "Năm giáo dục vùng khó khăn" năm học 2013-2014.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo; kế hoạch công tác năm, công tác tháng để các đơn vị, trường học chủ động trong công tác điều hành và tập trung theo các định hướng lớn của Sở. Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, tập huấn để triển khai nhiệm vụ; thường xuyên đi cơ sở để nắm bắt tình hình, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh kế hoạch của ngành nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ đã đề ra.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quan tâm chăm lo cho giáo dục và đào tạo trên địa bàn các xã khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục; nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ của các đơn vị, trường học, đặc biệt là các trường vùng khó khăn. Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh các mặt hoạt động chưa đạt yêu cầu đồng thời biểu dương các đơn vị thực hiện tốt, có nhiều chuyển biến trong công tác quản lý cũng như thực hiện quy chế chuyên môn.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản của Sở GD&ĐT, của Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện “Năm Giáo dục vùng khó khăn” của tỉnh, đặc biệt là những định hướng lớn của Sở trong chỉ đạo thực hiện. Các đơn vị, trường học đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, viên chức, các em học sinh và các bậc phụ huynh học sinh về thực hiện “Năm Giáo dục vùng khó khăn”. Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện “Năm giáo dục vùng khó khăn” phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi đơn vị, nhà trường. Tích cực tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo và huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo vùng khó khăn. Phấn đấu khắc phục những khó khăn, bất cập, hạn chế trong những năm học vừa qua, từng bước nâng cao dần chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh. Đưa nội dung thực

hiện “Năm giáo dục vùng khó khăn” là một nội dung trọng tâm trong từng năm học để chỉ đạo thực hiện. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện “Năm giáo dục vùng khó khăn” tại các đơn vị, trường học.

## **2. Công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên**

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng hướng về cơ sở, tập trung vào việc thực hành của giáo viên với nhiều nội dung phong phú nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên: Tập huấn về công tác lập kế hoạch phát triển giáo dục, tập huấn viết đề tài, sáng kiến, giải pháp khoa học, tập huấn công tác thư viện trường học, công tác văn thư lưu trữ... Đối với giáo dục mầm non tập huấn về tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo, dinh dưỡng và tổ chức bữa ăn cho trẻ; chăm sóc, giáo dục trẻ dân tộc thiểu số và trẻ có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội, giáo dục phát triển ngôn ngữ... Đối với Giáo dục Tiểu học tập huấn chuẩn bị cho dạy học lớp 5 chương trình VNEN; tổ chức và quản lý các câu lạc bộ, quản lý tài chính, xây dựng kế hoạch chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên theo chương trình đảm bảo chất lượng trường học SEQAP, tập huấn dạy học phân hóa trong trường tiểu học dạy học cả ngày, tppr chức lớp học và xây dựng không gian lớp học hiệu quả, đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 30 của Bộ GD&ĐT... Đối với cấp THCS, THPT: Tập huấn đổi mới công tác quản lý, tập huấn giáo viên tiếng Anh, tập huấn đổi mới kiểm tra đánh giá môn Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, tập huấn triển khai các chuyên đề... Tăng cường vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên; chú trọng việc tự bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên.

Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố đã tổ chức tập huấn các nhiệm vụ chuyên môn của ngành lồng ghép cùng các nội dung bồi dưỡng công tác xây dựng kế hoạch, phương pháp lập kế hoạch, tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm học đối với các trường học vùng khó khăn. Tăng cường công tác kiểm tra các trường học, tập trung nhiều đối với các trường khó khăn nhằm giúp các trường khắc phục các hạn chế, yếu kém trong quản lý nhà trường, công tác dạy và học... Tiêu biểu như Phòng GD&ĐT Lạc Sơn, Mai Châu, Đà Bắc, Tân Lạc, Kim Bôi, Lương Sơn đã kiểm tra 100% các trường học vùng khó khăn.

Trong năm 2013, 2014 có 100% cán bộ quản lý, giáo viên vùng khó khăn được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn. Tổ chức cho đoàn cán bộ quản lý, giáo viên đi trao đổi kinh nghiệm về việc thực hiện nhiệm vụ GD&ĐT tại một số trường khó khăn của tỉnh Lạng Sơn, Lào Cai.

## **3. Đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đào tạo**

Chỉ đạo các nhà trường tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý theo hướng phân cấp quản lý, tăng quyền chủ động của nhà trường trong việc thực hiện chương trình giáo dục. Tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn. Tổ chức Đoàn cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán đi dự giờ, trao đổi kinh nghiệm với các trường đặc biệt khó khăn tại 10 huyện.

Chỉ đạo chủ động vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy và học trong quá trình thực hiện đổi mới. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học theo hướng tập trung vào năng lực học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; Áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi của học sinh. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng vào các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học. Triển khai chương trình đảm bảo chất lượng trường học, mô hình trường học mới, dạy học chương trình tiếng Việt 1- Công nghệ giáo dục; triển khai áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực. Xây dựng và triển khai kế hoạch đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, nâng cao chất lượng dạy và học trong các nhà trường. Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với học sinh dân tộc thiểu số và dạy học sát với khả năng, trình độ nhận thức của các đối tượng học sinh. Có các biện pháp cụ thể để nâng dần tỷ lệ học sinh khá, giỏi, giảm tỷ lệ học sinh yếu, kém, gắn với trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và nhà trường.

Chỉ đạo tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế trong thi, kiểm tra bảo đảm khách quan, trung thực, công bằng hướng tới năng lực học sinh, chuyển từ đánh giá kiến thức, kỹ năng sang đánh giá năng lực học sinh; chuyển trọng tâm từ đánh giá ghi nhớ, hiểu kiến thức sang đánh giá năng lực vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn. Các huyện đã tổ chức thi giáo viên dạy giỏi các môn học đối với giáo viên vùng khó khăn; tổ chức thi học sinh giỏi các trường vùng khó khăn theo hướng gọn nhẹ.

Chất lượng giáo dục giữa vùng thuận lợi và vùng khó khăn từng bước được rút ngắn về khoảng cách. Tỷ lệ huy động trẻ mầm non vùng khó khăn ra lớp tăng cao so với những năm trước. Công tác phổ cập giáo dục được duy trì và nâng cao, tính đến nay, 100% xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học – chống mù chữ, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, 99,5% xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Phấn đấu hết năm 2015, xã Hang Kia đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.

#### **4. Quan tâm, chăm lo các Trung tâm học tập cộng đồng vùng khó khăn**

Xây dựng đội ngũ cán bộ thường trực, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên, hướng dẫn viên, cộng tác viên các TTHTCĐ; tổ chức Hội nghị tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ TTHTCĐ. Tham mưu với các cơ quan chức năng để phối hợp kiện toàn, xây dựng mô hình TTHTCĐ hoạt động theo hướng kết hợp với Nhà văn hóa, điểm Bưu điện văn hóa xã. Tăng cường huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, từ nguồn xã hội hóa giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện hoạt động của các TTHTCĐ. Tiêu biểu như huyện Lạc Sơn, năm 2013 đã xây mới 8 TTHTCĐ với kinh phí trên 20 tỷ

đồng. Mở rộng địa bàn hoạt động của TTHTCĐ theo hướng đưa các lớp học, các hoạt động của trung tâm về các thôn, bản tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia học tập. Các TTHTCĐ đã kết nối với các Câu lạc bộ phát triển cộng đồng thôn; lồng ghép qua các buổi họp xóm, bản, tổ, các cuộc họp của các ban, ngành, đoàn thể tổ chức điều tra thông tin nắm bắt nhu cầu học tập của người lao động. Chủ động mở các chuyên đề nhằm bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức, người lao động trên địa bàn. Trong năm 2013, có 12 TTHTCĐ các xã thuộc vùng khó khăn huyện Tân Lạc đã mở được 208 lớp học chuyên đề với 11.275 học viên tham gia; các TTHTCĐ huyện Yên Thủy đã tổ chức được 21 chuyên đề với các nội dung phong phú, lồng ghép 14 chuyên đề với các Hội nghị chuyên đề của xã; các Trung tâm HTCĐ Thành phố Hòa Bình phối hợp với các ban, ngành đoàn thể tổ chức 692 lớp chuyên đề, huy động trên 66.599 lượt người theo học.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể để tổ chức biên soạn tài liệu, học liệu địa phương, tài liệu tham khảo, các chuyên đề bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ tại TTHTCĐ nhằm tạo điều kiện cho người dân học tập theo nhu cầu. Củng cố và phát triển mạng lưới các Câu lạc bộ phát triển cộng đồng, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia học tập ngay tại thôn, bản. Tiêu biểu là các huyện Lạc Sơn, Lạc Thủy, Kỳ Sơn, Tân Lạc, Đà Bắc, Mai Châu, Kim Bôi.

### **5. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên**

Tiếp tục xây dựng Đề án vị trí việc làm; tiếp tục rà soát đội ngũ giáo viên, nhân viên các trường học và tham mưu với UBND huyện, thành phố xét tuyển giáo viên, nhân viên đảm bảo theo yêu cầu. Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên vùng khó khăn phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn hiện nay và phù hợp với điều kiện địa phương. Năm 2013, 2014 các phòng GD&ĐT đã tích cực tham mưu với UBND huyện, thành phố chọn cử cán bộ quản lý, giáo viên vùng khó khăn đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tiêu biểu như huyện Lạc Sơn cử 195 người, huyện Tân Lạc cử 97 người...

Chủ động bố trí, sắp xếp hợp lý đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, bổ sung cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, có tâm huyết cho các trường vùng đặc biệt khó khăn. Các Phòng GD&ĐT đã tham mưu với UBND huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ quản lý, giáo viên vùng khó khăn tiêu biểu như huyện Lạc Sơn bổ nhiệm 3 CBQL, giáng chức 1 CBQL, miễn nhiệm 2 CBQL, điều động 80 CBQL,GV,NV; huyện Cao Phong miễn nhiệm 4 CBQL, bổ nhiệm mới 8 CBQL, điều động, luân chuyển 70 CBQL,GV,NV; huyện Kỳ Sơn đã bổ nhiệm 02 CBQL; điều động 55 CBQL,GV.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục công tác ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng khó khăn. Năm 2013,2014 đã tham mưu với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cử 92 học sinh đi học tại các trường Đại học theo chế độ cử tuyển.

### **6. Công tác đầu tư nguồn lực phát triển giáo dục**

Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học từ nhiều chương trình, dự án. Triển khai thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về GD&ĐT, chỉ đạo thực hiện lồng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất gắn với việc xây dựng trường chuẩn quốc gia. Trong hai năm 2013, 2014 đã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường PTDTNT THCS B Đà Bắc, PTDTNT THCS Kim Bôi, PTDTNT THCS Lạc Sơn, THPT Yên Hòa, THPT Mường Chiềng, THPT Sào Báy.... với kinh phí hàng chục tỷ đồng. Quan tâm, chăm lo học sinh các trường phổ thông dân tộc bán trú, tính đến nay, toàn tỉnh có 6 trường Phổ thông Dân tộc bán trú.

Các Phòng GD&ĐT đã tích cực tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố huy động các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục vùng khó khăn từ các nguồn vốn, các chương trình, các dự án... Tiêu biểu như các huyện:

- Huyện Lạc Sơn, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường vùng khó khăn thông qua các chương trình, dự án, xã hội hóa... với tổng kinh phí gần 40 tỷ đồng;

- Huyện Yên Thủy: đã đầu tư xây dựng 01 nhà hiệu bộ, công trình vệ sinh, nhà lớp học 2 phòng trường TH Lạc Lương, 01 nhà lớp học 2 tầng 4 phòng và nhà hiệu bộ, bếp ăn trường MN Lạc Lương, 01 công trình vệ sinh và nước sạch trường Tiểu học Bảo Hiệu, nhà lớp học trường Mầm non Bảo Hiệu, MN Lạc Hưng, TH&THCS Lạc Hưng, nhà hiệu bộ và công trình phụ trợ trường TH Đa Phúc, THCS Đa Phúc, bếp ăn trường TH Hữu Lợi; hiện nay, đang khởi công công trình trường THCS Lạc Sũ với tổng kinh phí 33 tỷ đồng;

- Huyện Cao Phong: Dự án Childfund xây dựng nhà lớp học và công trình phụ trợ trị giá 2,1 tỷ đồng; ngân sách huyện đầu tư xây dựng nhà lớp học và các hạng mục phụ trợ cho các trường MN Tây Phong, Dũng Phong, Nam Phong, Yên Lập, Yên Thượng, Thung Nai, Bắc Phong, TH Thung Nai, THCS Xuân Phong với tổng kinh phí 51,8 tỷ đồng; mua sắm thiết bị cung cấp cho các trường mầm non 1,9 tỷ đồng;

- Huyện Mai Châu: Năm 2013 tổng kinh phí đầu tư cho các xã vùng 135 là 9.891 triệu đồng, phát động CB, GV, NV toàn ngành ủng hộ giáo dục vùng khó khăn số tiền quyên góp trên 85 triệu đồng. Huy động từ nguồn ủng hộ xã hội hóa giáo dục 3 bộ máy tính trị giá 36 triệu đồng cho 3 trường học trị giá 10 triệu đồng;

- Huyện Tân Lạc: Xây dựng phòng học, phòng làm việc, nhà vệ sinh, mua sắm trang thiết bị dạy học, đồ chơi trường Mầm non Ngọc Mỹ, Mầm non Ngổ Lương với tổng kinh phí trên 14 tỷ đồng; xây dựng trường THCS Phú Cường đạt chuẩn quốc gia với kinh phí trên 14 triệu đồng.

- Huyện Kỳ Sơn: Xây phòng học, phòng chức năng, bếp ăn cho trường Mầm non Hòa Mỹ, xã Dân Hạ; Sửa chữa 08 phòng học trường THCS Yên Quang; đầu tư xây dựng trường Mầm non Suối Hoa, xã Độc Lập.

Tăng cường đầu tư trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi cho trẻ, vốn tài liệu cho các nhà trường tiêu biểu như huyện Tân Lạc đã mua sắm bàn ghế, thiết bị dạy học, sách với kinh phí 4,1 tỷ đồng; huyện Cao Phong mua sắm sách, báo, tạp

chí với 154 triệu đồng. Từ nguồn vốn hỗ trợ chính sách của Ban dân tộc, đã hoàn thiện thủ tục mua sắm giấy vở cấp không thu tiền cho 17.687 học sinh Tiểu học, 11.589 học sinh THCS, 3.265 học sinh THPT thuộc diện hộ nghèo, kinh phí 2.000 triệu đồng.

Tiếp tục đầu tư xây dựng trường học vùng khó khăn đạt chuẩn quốc gia gắn với việc nâng cao chất lượng giáo dục. Trong 2 năm 2013,2014, toàn tỉnh đã có 42 trường vùng khó khăn đạt chuẩn quốc gia (huyện Lạc Sơn có 01 trường MN, 4 trường TH, 4 trường THCS; huyện Cao Phong có 3 trường TH, 2 trường MN, 1 trường THCS; huyện Kim Bôi có 6 trường TH, 1 trường THCS; huyện Tân Lạc có 2 trường THCS; huyện Đà Bắc có 1 trường MN, 2 trường TH, 1 trường THCS; huyện Mai Châu có 2 trường TH, 1 trường THCS; huyện Kỳ Sơn có 1 trường TH, 1 trường THCS; huyện Lạc Thủy có 5 trường TH, 1 trường THCS; huyện Yên Thủy có 2 trường TH, 1 trường THCS. Cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị dạy học các trường vùng khó khăn được tăng cường thêm một bước mới. Xây mới thêm nhiều Nhà vệ sinh cho giáo viên và học sinh, tăng cường các điều kiện đảm bảo nước sạch trong các nhà trường vùng khó khăn. Nhiều trường vùng khó khăn khang trang, sạch đẹp như các trường vùng thuận lợi.

### **7. Công tác Đảng, đoàn thể quần chúng**

Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ cấp ủy, nâng cao chất lượng, năng lực công tác của đội ngũ CBQL, GV, NV là đảng viên. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, rèn luyện đạo đức cách mạng trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh các trường vùng khó khăn. Xây dựng Chi bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh, củng cố các tổ chức Đảng trong trường học vùng khó khăn. Quan tâm, chăm lo công tác xây dựng đảng trong trường học, chú trọng kết nạp đảng viên là giáo viên, là cán bộ nữ, là người dân tộc. Gắn trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Tiêu biểu như huyện Yên Thủy, vận động mỗi đảng viên giúp đỡ 2 học sinh yếu, kém, mỗi giáo viên giúp đỡ 1 học sinh yếu, kém. Gắn sự tiến bộ của học sinh yếu kém đó với công tác thi đua của mỗi đảng viên, mỗi giáo viên. Chi bộ các nhà trường đã quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên đi học các lớp nâng cao trình độ lý luận chính trị chính trị. Công đoàn quan tâm, đề xuất đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, xét nâng bậc lương, giải quyết chế độ nghỉ dưỡng sức cho người lao động, thực hiện tốt vai trò bảo vệ quyền lợi chính đáng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CB, GV, NV trong các tổ chức Công đoàn cơ sở; phấn đấu xây dựng tổ chức công đoàn thành một khối đoàn kết, thống nhất và hợp tác chặt chẽ trong các lĩnh vực để tăng cường thu hút nguồn lực xây dựng ngành, cùng có trách nhiệm trong giải quyết khắc phục những yếu kém trong ngành. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục và phát triển giáo dục vùng khó khăn. Các tổ chức Đoàn Thanh niên, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh đi vào hoạt động có nền nếp. 100% đoàn viên, đội viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2013, 2014 đã có hàng trăm cán bộ, giáo viên vùng khó khăn đã được kết nạp vào Đảng CSVN. Đến nay, 100% các trường vùng khó khăn, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng là Đảng viên.

## **8. Huy động các nguồn lực quan tâm, chăm lo giáo dục vùng khó khăn**

Phát động phong trào thi đua với chủ đề "Quan tâm, giúp đỡ giáo viên, học sinh vùng khó khăn". Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong các nhà trường, thực hiện tốt việc kết nghĩa giữa các trường thuận lợi với các trường vùng khó khăn nhằm tăng cường giúp đỡ, trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau. 100% các trường vùng khó khăn tiếp tục thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành. Tiêu biểu như:

- Huyện Tân Lạc, Công đoàn Giáo dục Tân Lạc đã tổ chức thành công chương trình giao lưu "Tiếng hát nhà giáo vùng khó khăn" và tổ chức kết nghĩa 38 trường thuận lợi với 36 trường khó khăn, tiếp nhận 296 áo khoác mùa đông. 10 chăn ấm từ chương trình "Đồng hành cùng học sinh tới trường", 110 xuất quà trị giá 110.000.000 đồng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn từ chương trình "Vì em hiếu học" của Tập đoàn Viễn thông quân đội, tiếp nhận 99 xe đạp cho học sinh đặc biệt khó khăn từ dự án GNI của Hàn Quốc;

- Huyện Lạc Sơn đã vận động các cơ quan, tổ chức tặng quà cho học sinh, giáo viên với tổng trị giá tiền là hơn 300 triệu đồng;

- Huyện Kim Bôi, tổ chức kết nghĩa giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao giữa trường thuận lợi với trường vùng khó khăn, trao quà, quyên góp (giày, dép, quần áo ấm, sách vở, đồ dùng học tập) cho học sinh trường vùng khó khăn, Công ty Ladoda (Hà Nội) tặng 10 triệu đồng, 50 chiếc cặp da; Tổ chức Childfund tặng 51 chiếc xe đạp và nhiều quần áo, giày dép, mũ mùa đông; Công ty Cổ phần trò chơi trực tuyến Agame hỗ trợ 60 xuất học bổng cho học sinh trị giá 30 triệu đồng; Hội Khuyến học Hòa Bình tặng 06 thùng quần áo ấm; Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh tặng quà trị giá 15 triệu, Phòng Lao động Thương binh xã hội, Huyện Đoàn Kim Bôi tặng 26 chiếc cặp da, trường TH Lê Văn Tám (Hà Nội) tặng 10 triệu đồng, 150 áo khoác và nhiều sách vở; Phối hợp với Công đoàn ngành, Liên đoàn Lao động huyện Kim Bôi chung tay ủng hộ gia đình giáo viên, học sinh nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (hỗ trợ tiền xây nhà cho 09 giáo viên với tổng số tiền là 210 triệu đồng, tổ chức chương trình cầu nối "Hãy mang lại niềm tin", trao quà cho học sinh nghèo các xã Nậm Sơn, Hùng Tiến, Thung Rêch với tổng trị giá quà tặng là 100 triệu đồng, hỗ trợ cho giáo viên mắc bệnh hiểm nghèo, chết với số tiền 59 triệu đồng, tặng quà cho 4 chi trường với kinh phí gần 40 triệu đồng; tặng 100 chiếc cặp da, 02 chiếc xe đạp, nhiều áo ấm, chăn, đèn học và 5 triệu đồng; quyên góp ủng hộ mua quà cho giáo viên, học sinh vùng khó khăn trong dịp Tết Nguyên Đán với trên 65 triệu đồng;

- Huyện Cao Phong: Công ty Liên doanh Phú Mỹ Hưng tài trợ 25 xuất học bổng trị giá 12.500.000 đồng; các trường vùng thuận lợi tổ chức quyên góp quần áo, sách vở, đồ dùng học tập cho các trường vùng khó khăn.

- Huyện Yên Thủy: Vận động nhân dân, phụ huynh học sinh và các doanh nghiệp quan tâm xây dựng cơ sở vật chất. Tại xã Lạc Lương, 02 hộ gia đình hiến tặng 1.250 m<sup>2</sup> đất vườn để xây dựng nhà lớp học; tại xã Đoàn Kết có 01 hộ gia đình hiến tặng 2000m<sup>2</sup> đất để làm sân chơi, bãi tập cho học sinh. Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận



nghèo, mồ côi, khuyết tật... Chỉ đạo các trường vùng khó khăn phát triển mô hình trồng rau xanh, chăn nuôi để ủng hộ nhà bếp, cải thiện bữa ăn cho học sinh bán trú.

- Trường THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ đã tổ chức ủng hộ học sinh nghèo của huyện Đà Bắc 4000 quyển vở và 1000 đồ dùng học tập trị giá 25.000.000 đồng; tặng 45 suất quà Tết cho học sinh nghèo, tổng giá trị là 22.500.000 đồng; Ủng hộ quỹ giáo dục vùng khó khăn: 5.000.000 đồng.

- Trường Trung học Kinh tế Kỹ thuật tổ chức trao 3 suất quà trị giá 3.000.000đ/1 suất cho 3 nhà trường thuộc xã Phú Vinh, huyện Tân Lạc. Tham gia đào tạo nâng cao năng lực cán bộ xã và người lao động thuộc Dự án giảm nghèo tỉnh Hòa Bình giai đoạn II cho 4.500 lượt cán bộ của các xã khó khăn trong tỉnh. Đoàn Thanh niên đã tặng quần áo, chăn, sách vở, đồ dùng học tập, quà tết và 03 suất học bổng, mỗi suất trị giá 500.000 đ cho học sinh của xã Miền Đồi, xã Quý Hòa huyện Lạc Sơn.

- Trong 2 năm 2013,2014 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sơn Gòn Phụng Hoàng Lương Sơn trao học bổng cho 600 học sinh nghèo vượt khó với kinh phí 1,2 tỷ đồng.

- Nhân dịp Khai giảng và Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường, Tết Nguyên Đán năm 2013, 2014, Sở GD&ĐT tổ chức tặng tổng kinh phí gần 200 triệu đồng.

- Công đoàn Giáo dục Hòa Bình tổ chức thăm và tặng quà giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Quỹ hỗ trợ giáo viên khó khăn đã xét và trao tiền hỗ trợ làm nhà ở và sửa chữa nhà cho 8 giáo viên nghèo, tổng số tiền là 220.000.000đ; tặng quà tết cho 108 giáo viên có hoàn cảnh khó khăn, tổng số tiền là 54.000.000đ; trợ cấp cho 67 giáo viên ốm đau, có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt, tổng số tiền là 314.000.000 đồng.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Kết quả**

Ngành GD&ĐT phát động thực hiện Kế hoạch "Năm giáo dục vùng khó khăn" đúng thời điểm nhằm tạo bước đột phá mới trong ngành giáo dục để hướng tới mục tiêu thu hẹp khoảng cách chất lượng giáo dục giữa vùng thuận lợi và vùng khó khăn, là tiền đề để tạo nguồn nhân lực cho địa phương vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn. Công tác tham mưu của ngành GD&ĐT với cấp ủy, Chính quyền địa phương nhằm huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho giáo dục vùng khó khăn từng bước có hiệu quả. Chất lượng giáo dục đại trà vùng khó khăn có chuyển biến khá rõ nét. Công tác phổ cập giáo dục từng bước được nâng cao và duy trì bền vững. Cơ sở vật chất, trang thiết bị các trường vùng khó khăn tiếp tục được đầu tư từ nhiều nguồn vốn khác nhau. Các cuộc vận động và các phong trào thi đua tiếp tục được hưởng ứng mạnh mẽ với nhiều hoạt động phong phú và có hiệu quả, có sức lan tỏa mạnh mẽ với sự huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng xã hội và nhà trường.

#### **2. Hạn chế**

Chất lượng, hiệu quả giáo dục vùng khó khăn tuy đã có những chuyển biến nhất định, song nhìn chung vẫn còn ở mức thấp, mức độ chuyển biến chưa nhiều, một số đơn vị trường học nhiều năm liền không có học sinh tham dự học sinh giỏi

cấp huyện, cấp tỉnh. Chất lượng mũi nhọn có sự chênh lệch so với các trường vùng thuận lợi. Việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học đối với các trường vùng khó khăn chưa đạt hiệu quả cao. Một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên năng lực còn hạn chế, chưa thực sự tâm huyết với nghề, chưa thật sự cố gắng, ít chủ động sáng tạo trong công việc, việc đổi mới công tác quản lý giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học còn đạt kết quả chưa cao. Công tác phổ cập giáo dục tuy đã đạt được các tiêu chuẩn theo quy định, song vẫn ở mức thấp, chưa vững chắc. Tình trạng học sinh nghỉ, bỏ học ở cấp THCS THPT vùng khó khăn và một bộ phận học sinh đi học không chuyên cần ở một số đơn vị trường vẫn còn xảy ra. Cơ sở vật chất trường học tuy được đầu tư từ nhiều chương trình dự án, song nhìn chung chưa đáp ứng nhu cầu, hầu hết các đơn vị trường vẫn thiếu các phòng học bộ môn, phòng chức năng, văn phòng nhà trường và các công trình phụ trợ khác, thiếu công trình vệ sinh hợp vệ sinh, công trình nước sạch hợp vệ sinh.

#### **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

1. Lựa chọn đúng vấn đề trọng điểm, tìm ra khâu đột phá trong từng thời gian cụ thể để tập trung giải quyết với sự nhất trí cao. Chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ và thống nhất trong việc tổ chức thực hiện, kiên định lập trường, quan điểm, mục tiêu, dám nghĩ, dám làm.

2. Sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo vùng khó khăn phải được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của các cấp ủy Đảng, Chính quyền. Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố làm tốt công tác tham mưu, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

3. Phát huy sức mạnh của toàn bộ hệ thống bộ máy quản lý, huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức, các đoàn thể và toàn thể nhân dân để thực hiện kế hoạch đề ra.

4. Có sự đầu tư đồng bộ về mọi mặt từ cơ sở vật chất đến việc nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đào tạo.

Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch "Năm giáo dục vùng khó khăn" 2013, 2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Website ngành;
- Lưu: VT, VP, (NTO25)



**Bùi Trọng Đắc**